

**BẢN GIẢI TRÌNH VÀ SO SÁNH GIỮA MỨC CHI THEO QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH
VỚI MỨC CHI ĐỀ NGHỊ QUY ĐỊNH CHI TIẾT TRONG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

TT	Nội dung chi	Mức chi theo quy định của trung ương	Dự kiến đề nghị mức chi quy định trong Nghị quyết	
			Đối với cấp tỉnh	Đối với các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các doanh nghiệp nhà nước của tỉnh
1	Họp Hội đồng Sáng kiến	Khoản 2 Điều 4 Thông tư số 03/2019/TT-BTC ngày 15/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính chỉ quy định mức chi họp Hội đồng sáng kiến (có chắc năng xét công nhận sáng kiến) do người đứng đầu cơ sở thành lập theo quy định tại Điều 8 Điều lệ Sáng kiến ban hành kèm theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2019 như sau:	Đối với Hội đồng Sáng kiến tỉnh Bình Phước (gọi tắt là Hội đồng Sáng kiến cấp tỉnh) được thành lập theo quy định tại Điều 22 Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 21/6/2019 của UBND tỉnh, có nhiệm vụ xét công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến trên địa bàn tỉnh và toàn quốc theo quy định tại Điều 9 và Khoản 9 Điều 45 của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng, mức chi đề nghị áp dụng theo quy định tại Khoản 1 Điều 6 Thông tư số 03/2019/TT-BTC ngày 15/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và định mức quy định tại Khoản 3 Điều 3 Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; theo thẩm định của Sở Tài chính tại Công văn số 2286/STC-HCSN ngày 09/9/2019, cụ thể như sau:	Mức chi họp Hội đồng sáng kiến do thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, người đứng đầu các doanh nghiệp nhà nước của tỉnh thành lập (không quá 80% định mức chi cho Hội đồng Sáng kiến cấp tỉnh):
		- Chủ tịch Hội đồng: 500.000đ/buổi họp.	- Chủ tịch Hội đồng: 500.000 đồng/buổi;	- Chủ tịch Hội đồng: 400.000 đồng/buổi;
		- Không quy định mức chi cho Phó chủ tịch Thường trực Hội đồng.	- PCT Thường trực Hội đồng: 400.000 đồng/buổi. <i>Lý giải việc quy định:</i> Đặc thù của Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh là có cơ quan thường trực tham mưu trực tiếp cho Hội đồng, vì vậy vai trò, trách nhiệm của Phó chủ tịch Thường trực Hội đồng cao hơn so	- PCT Thường trực: 300.000 đồng/buổi. <i>Lý giải việc quy định:</i> Đặc thù của Hội đồng sáng kiến cấp huyện là có cơ quan thường trực tham mưu trực tiếp cho Hội đồng, vì vậy vai trò, trách nhiệm của Phó chủ tịch Thường trực

		với các Phó chủ tịch Hội đồng và các thành viên còn lại, vì vậy định mức chi phải cao hơn đề phù hợp.	Hội đồng cao hơn so với các Phó chủ tịch Hội đồng và các thành viên còn lại, vì vậy định mức chi phải cao hơn đề phù hợp.
	- Phó Chủ tịch Hội đồng, thư ký Hội đồng và các thành viên Hội đồng (gồm các chuyên gia hoặc những người có chuyên môn về lĩnh vực có liên quan đến nội dung sáng kiến): 200.000đ/người/buổi họp.	- Các Phó Chủ tịch Hội đồng, Thư ký Hội đồng, các uỷ viên Hội đồng và các chuyên gia hoặc những người có chuyên môn về lĩnh vực áp dụng sáng kiến được mời dự họp tham mưu cho Hội đồng mà không phải là Tổ viên Tổ chuyên môn: 300.000 đồng/buổi.	- Các Phó chủ tịch Hội đồng, Thư ký Hội đồng, các uỷ viên và các chuyên gia hoặc những người có chuyên môn về lĩnh vực áp dụng sáng kiến được mời dự họp mà không phải là Tổ viên Tổ chuyên môn: 200.000 đồng/người/buổi.
	- Các thành phần khác tham gia Hội đồng theo quyết định của người đứng đầu cơ sở xét công nhận sáng kiến: 100.000 đ/người/buổi họp.	- Các thành viên Tổ Thư ký, Tổ chuyên môn và đại diện các cơ quan, đơn vị liên quan được mời dự: 150.000 đồng/buổi.	- Các thành viên Tổ Thư ký, Tổ chuyên môn và đại diện các cơ quan, đơn vị liên quan được mời dự: 100.000 đồng/người/buổi.

2	Chi thù lao cho các thành viên Hội đồng, Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng Sáng kiến	Khoản 1 Điều 6 Thông tư số 03/2019/TT-BTC ngày 15/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định hoạt động biểu dương các sáng kiến có thể áp dụng rộng rãi và mang lại lợi ích thiết thực cho xã hội áp dụng quy định tại Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	Chức năng của Hội đồng Sáng kiến cấp tỉnh theo quy định tại Điều 22 Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 21/6/2019 của UBND tỉnh, có nhiệm vụ xét công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến trên địa bàn tỉnh và toàn quốc nhằm biểu dương các sáng kiến có thể áp dụng rộng rãi và mang lại lợi ích thiết thực cho xã hội. Vì vậy thù lao hàng tháng cho các thành viên Hội đồng, Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng Sáng kiến được áp dụng theo quy định tại Khoản 4 Điều 3 Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và đã được Sở Tài chính chấp thuận thẩm định tại Công văn số 2286/STC-HCSN ngày 09/9/2019 như sau:	Chi không vượt quá 50% mức chi cấp tỉnh, cụ thể:
		- Ban Tổ chức: 300.000 đồng/người/tháng	- Chủ tịch Hội đồng: 300.000 đồng/tháng. - PCT Thường trực Hội đồng: 250.000 đồng/tháng.	- Chủ tịch Hội đồng: 150.000 đồng/tháng. - PCT Thường trực: 100.000 đồng/tháng.
		- Ban Thư ký: 200.000 đồng/người/tháng.	- Thư ký Hội đồng, các uỷ viên Hội đồng: 200.000 đồng/người/tháng. - Tổ viên Tổ Thư ký: 150.000 đ/người/tháng.	- Thư ký, các uỷ viên Hội đồng: 80.000 đồng/người/tháng. - Tổ viên Tổ Thư ký: 50.000 đ/người/tháng.
3	Chi họp Tổ chuyên môn, Tổ Thư ký tham mưu cho Hội đồng Sáng kiến	Thông tư số 03/2019/TT-BTC ngày 15/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính không quy định cụ thể.	Mức chi Họp Tổ Chuyên môn, Tổ Thư ký thuộc Hội đồng Sáng kiến cấp tỉnh (các Tổ này được thành lập theo quy định tại Điểm a&d Khoản 4 Điều 22 Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 21/6/2019 của UBND tỉnh) không vượt quá 30% định mức chi họp Hội đồng Sáng kiến cấp tỉnh theo thẩm định của Sở Tài chính tại Công văn số 2286/STC-HCSN ngày 09/9/2019:	Mức chi Họp Tổ Chuyên môn, Tổ Thư ký thuộc Hội đồng Sáng kiến cấp của các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các doanh nghiệp nhà nước của tỉnh (được thành lập theo quy định tại Điểm a&d Khoản 4 Điều 21 Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 21/6/2019 của UBND tỉnh) không vượt quá 80% định mức cấp tỉnh:
		Tổ trưởng: 150.000đ/cuộc họp.	Tổ trưởng: 100.000đ/cuộc họp.	
		Tổ phó: 100.000đ/cuộc họp.	Tổ phó: 80.000đ/cuộc họp.	
		Tổ viên, đại biểu dự họp: 70.000đ/cuộc họp.	Tổ viên, đại biểu dự họp: 50.000đ/cuộc họp.	

4	Chi thù lao cho Tổ viên Tổ Thư ký, Tổ chuyên môn phân tích, đánh giá, sơ loại sáng kiến, báo cáo kết quả cho Hội đồng Sáng kiến	Thông tư số 03/2019/TT-BTC ngày 15/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính không quy định cụ thể.	Các Tổ viên Tổ Thư ký, Tổ chuyên môn phải thực hiện nhiệm vụ phân tích, đánh giá, sơ loại các sáng kiến theo quy định tại Khoản 11 Điều 22 Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 21/6/2019 của UBND tỉnh để có cơ sở tham mưu cho Hội đồng Sáng kiến cấp tỉnh. Mức chi đã được Sở Tài chính thẩm định tại Công văn số 2286/STC-HCSN ngày 09/9/2019 với định mức 100.000 đồng/phiếu nhận xét/sáng kiến . Trong đó, mỗi sáng kiến phân công cho ít nhất 02 tổ viên nhận xét độc lập.	Các Tổ viên Tổ Thư ký, Tổ chuyên môn phải thực hiện nhiệm vụ phân tích, đánh giá, sơ loại các sáng kiến theo quy định tại Khoản 11 Điều 21 Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 21/6/2019 của UBND tỉnh để có cơ sở tham mưu cho Hội đồng Sáng kiến cấp huyện. Đề nghị mức chi bằng 50% mức chi cấp tỉnh, tương đương 50.000 đồng/phiếu nhận xét/sáng kiến . Trong đó, mỗi sáng kiến phân công cho ít nhất 02 tổ viên nhận xét độc lập.
5	Chi thù lao thuê chuyên gia phân tích, đánh giá, nhận xét sáng kiến	Thông tư số 03/2019/TT-BTC ngày 15/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính không quy định cụ thể nhưng Điểm a Khoản 3 Điều 3 Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính chỉ quy định thù lao thuê chuyên gia phân tích, đánh giá, khảo nghiệm công trình, giải pháp, đề tài là: 1.500.000 đồng/công trình, giải pháp, đề tài.	<p><u>Lý giải việc quy định cụ thể thù lao thuê chuyên gia phân tích, đánh giá, nhận xét sáng kiến:</u> Thực tế cho thấy có những sáng kiến ngoài khả năng đánh giá của các tổ viên Tổ Thư ký, Tổ chuyên môn nên cần phải thuê chuyên gia có trình độ chuyên môn phù hợp với lĩnh vực áp dụng sáng kiến để hỗ trợ đánh giá, nhận xét. Việc quy định lấy ý kiến chuyên gia đã được quy định cụ thể tại Điểm c Khoản 4 Điều 22 Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 21/6/2019 của UBND tỉnh. Mức chi thù lao chuyên gia theo thẩm định của Sở Tài chính tại Công văn số 2286/STC-HCSN ngày 09/9/2019, cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với chuyên gia có trình độ từ thạc sỹ trở xuống: 500.000đ/phiếu nhận xét. - Đối với chuyên gia có trình độ Tiến sỹ: 1.000.000đ/phiếu nhận xét. - Đối với chuyên gia có trình độ Tiến sỹ khoa học, Giáo sư, Phó Giáo sư: 1.500.000đ/phiếu nhận xét. 	Mức chi không quá 80% định mức cấp tỉnh, cụ thể:
6	Chi phổ biến sáng kiến	Điều 5 Thông tư số 03/2019/TT-BTC ngày	- Việc chuyển giao áp dụng sáng kiến thực hiện trên cơ sở thoả thuận giữa tác giả sáng kiến, chủ đầu tư	- Việc chuyển giao áp dụng sáng kiến thực hiện trên cơ sở thoả thuận giữa tác giả sáng kiến,

		<p>15/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định:</p> <p>1. Tổ chức dịch vụ môi giới chuyển giao sáng kiến và các hình thức giao dịch về sáng kiến (hội chợ, triển lãm) hỗ trợ việc chuyển giao sáng kiến được tạo ra do Nhà nước đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất - kỹ thuật, hoặc sáng kiến của cá nhân, tổ chức không có đủ năng lực để áp dụng:</p> <p>a) Tổ chức dịch vụ môi giới chuyển giao sáng kiến: Thực hiện theo các quy định hiện hành về chế độ và định mức chi tiêu ngân sách nhà nước, thanh toán theo hợp đồng và thực tế phát sinh trong phạm vi dự toán được phê duyệt.</p> <p>b) Thực hiện các hình thức giao dịch về sáng kiến (hội chợ, triển lãm):</p> <p>Ngân sách nhà nước hỗ</p>	<p>tạo ra sáng kiến với bên nhận chuyển giao vì vậy quy định thanh toán theo hợp đồng và thực tế phát sinh trong phạm vi dự toán được phê duyệt là phù hợp (giữ nguyên theo Thông tư số 03/2019/TT-BTC ngày 15/01/2019.</p> <p>- Việc tổ chức các hội chợ, triển lãm để phổ biến sáng kiến: đề nghị giữ mức tối đa như Thông tư số 03/2019/TT-BTC ngày 15/01/2019 đã quy định với mức hỗ trợ tối đa là 10 triệu đồng/1 đơn vị tham gia.</p> <p>- Các quy định khác đề nghị giữ nguyên theo Thông tư số 03/2019/TT-BTC ngày 15/01/2019 và thay thế viện dẫn Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị bằng Nghị quyết số 53/2017/NQ-HĐND ngày 12/12/2017 của HĐND tỉnh Bình Phước quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Bình Phước.</p>	<p>chủ đầu tư tạo ra sáng kiến với bên nhận chuyển giao vì vậy quy định thanh toán theo hợp đồng và thực tế phát sinh trong phạm vi dự toán được phê duyệt là phù hợp (giữ nguyên theo Thông tư số 03/2019/TT-BTC ngày 15/01/2019.</p> <p>- Việc tổ chức các hội chợ, triển lãm để phổ biến sáng kiến: mức hỗ trợ không quá 50% mức chi ở cấp tỉnh, tối đa là 05 triệu đồng/1 đơn vị tham gia.</p> <p>- Các quy định khác đề nghị giữ nguyên theo Thông tư số 03/2019/TT-BTC ngày 15/01/2019 và thay thế viện dẫn Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị bằng Nghị quyết số 53/2017/NQ-HĐND ngày 12/12/2017 của HĐND tỉnh Bình Phước quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Bình Phước.</p>
--	--	--	--	--

	<p>trợ các khoản chi phí thuê mặt bằng (điện nước, vệ sinh, an ninh, bảo vệ); chi phí vận chuyển và thiết kế, dàn dựng gian hàng; chi phí hoạt động chung của Ban tổ chức (trang trí tổng thể, lễ khai mạc, bế mạc, in ấn tài liệu và các chi phí khác liên quan).</p> <p>Mức hỗ trợ tối đa là 10 triệu đồng/1 đơn vị tham gia.</p> <p>2. Tổ chức hội nghị, hội thảo để hỗ trợ việc triển khai áp dụng sáng kiến lần đầu, công bố, phổ biến, áp dụng rộng rãi các sáng kiến (gồm: sáng kiến có khả năng áp dụng rộng rãi và mang lại lợi ích to lớn cho xã hội, sáng kiến là giải pháp quản lý và giải pháp tác nghiệp trong lĩnh vực hành chính, sự nghiệp của Nhà nước và các sáng kiến tạo ra do Nhà nước đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất -</p>		
--	--	--	--

		kỹ thuật): Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị.		
7	Chi khuyến khích phong trào thi đua lao động sáng tạo	Điều 6 Thông tư số 03/2019/TT-BTC ngày 15/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định:	Đề nghị quy định cụ thể từng hội thi, cuộc thi như sau <i>(thay thế Quyết định số 753/QĐ-UBND ngày 18/4/2019 của tịch UBND tỉnh để thống nhất áp dụng trên địa bàn tỉnh)</i> :	
		1. Tổ chức các hội thi sáng tạo, triển lãm kết quả lao động sáng tạo, Tuần lễ Sáng kiến quốc gia, tổng kết và khen thưởng hoạt động sáng kiến hàng năm và các hoạt động khác để tôn vinh tổ chức, cá nhân điển hình và biểu dương các sáng kiến có thể áp dụng rộng rãi và mang lại lợi ích thiết thực cho xã hội: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 27/2018/TT-	1. Chi tổ chức các cuộc thi, hội thi về sáng kiến, sáng tạo khoa học và công nghệ, khởi nghiệp:	Đề nghị không quy định trong Nghị quyết này vì ràng buộc quy định về sử dụng nguồn kinh phí sự nghiệp KH&CN
			* Chi tổ chức xét chọn và chăm giải thưởng (áp dụng định mức tối đa quy định tại Khoản 3 Điều 3 Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính, và thống nhất với định mức quy định tại Khoản 1 Điều 7 Quyết định số 753/QĐ-UBND ngày 18/4/2019 của tịch UBND tỉnh để thống nhất áp dụng trên địa bàn tỉnh):	
			- Chủ tịch Hội đồng/Trưởng Ban giám khảo: 500.000 đồng/người/buổi.	
			- Ủy viên, thư ký: 300.000 đồng/người/buổi.	
	- Thuê chuyên gia phân tích, đánh giá, khảo nghiệm công trình, giải pháp, đề tài dự thi: Tối đa không quá 1.500.000 đồng/công trình, giải pháp, đề tài.			
	- Thù lao cho các thành viên Ban Tổ chức: 300.000 đồng/người/tháng.			
	- Thù lao các thành viên Ban Thư ký: 200.000			

		<p>BTC ngày 21/3/2018 của Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính cho hoạt động tổ chức Giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam, Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng và các văn bản quy định khác có liên quan.</p>	<p>đồng/người/tháng.</p> <p>2. Mức chi giải thưởng cuộc thi, hội thi về sáng kiến, sáng tạo khoa học và công nghệ, khởi nghiệp (bằng 50% mức chi hội thi toàn quốc quy định tại Điểm b Khoản 3 Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính, và thống nhất với định mức quy định tại Khoản 1 Điều 3 Quyết định số 753/QĐ-UBND ngày 18/4/2019 của tịch UBND tỉnh để thống nhất áp dụng trên địa bàn tỉnh):</p> <p>Giải nhất: 25 triệu đồng/giải.</p> <p>Giải nhì: 20 triệu đồng/giải.</p> <p>Giải ba: 15 triệu đồng/giải.</p> <p>Giải khuyến khích: 05 triệu đồng/giải.</p> <p>Trường hợp có các giải phụ thì mức chi không quá 03 triệu đồng/giải.</p> <p>3. Tiền tài liệu, văn phòng phẩm phục vụ họp Ban Tổ chức, Ban giám khảo: Thanh toán theo hóa đơn thực tế phát sinh trong phạm vi dự toán được phê duyệt.</p> <p>4. Số lượng các giải thưởng: thực hiện theo quy định tại Thể lệ (hoặc Điều lệ) tổ chức các cuộc thi, hội thi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.</p> <p>5. Chi khen thưởng cho các cơ quan, tổ chức và cá nhân có thành tích xuất sắc trong tuyên truyền, vận động, tổ chức các hội thi, cuộc: Thực hiện theo các hình thức khen thưởng quy định tại Luật thi đua, khen thưởng và Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng; Quy định hiện hành về công tác thi đua, khen</p>	<p>Đề nghị không quy định trong Nghị quyết này vì ràng buộc quy định về sử dụng nguồn kinh phí sự nghiệp KH&CN</p>
--	--	--	--	---

		thường trên địa bàn tỉnh Bình Phước.
		6. Chi hỗ trợ cho các tác giả đoạt giải đi nhận giải thưởng (gồm: chi phí đi lại, tiền ăn, ở trong thời gian nhận giải thưởng): Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 53/2017/NQ-HĐND ngày 12/12/2017 của HĐND tỉnh Bình Phước quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Bình Phước.
		7. Các khoản chi khác phục vụ công tác tổ chức các hội thi, cuộc thi: Thống nhất áp dụng như quy định tại Khoản 6 Điều 3 Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính.
		8. Trong trường hợp huy động được nguồn kinh phí tài trợ hợp pháp (ngoài nguồn kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ), Ban Tổ chức các hội thi, cuộc thi có thể áp dụng mức chi cao hơn mức chi quy định tại Nghị quyết này trong phạm vi nguồn kinh phí huy động được.
	2. Thông tin, tuyên truyền về các tổ chức, cá nhân điển hình trong phong trào thi đua sáng tạo: Thực hiện theo các quy định hiện hành về chế độ và định mức chi tiêu ngân sách nhà nước, thanh toán theo hợp đồng và thực tế phát sinh trong phạm vi dự toán được phê duyệt.	Thông nhất với quy định thanh toán theo hợp đồng và thực tế phát sinh trong phạm vi dự toán được phê duyệt. Do vậy đề nghị giữ nguyên như quy định tại Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 03/2019/TT-BTC ngày 15/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
	3. Ưu tiên xem xét, cấp kinh phí cho các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc tạo ra và áp dụng sáng kiến thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ để nghiên cứu phát triển và hoàn thiện, áp dụng sáng kiến: Thực hiện theo Quyết định số 52/2016/QĐ-UBND ngày 23/11/2016 của UBND tỉnh về ban hành Quy định nội dung và định mức dự toán đối với nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh, cấp cơ sở trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	Việc ưu tiên xem xét, cấp kinh phí cho các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc tạo ra và áp dụng sáng kiến thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở để nghiên cứu phát triển và hoàn thiện, áp dụng sáng kiến: Thực hiện theo Quyết định số 52/2016/QĐ-UBND ngày 23/11/2016 của UBND tỉnh về ban hành Quy định nội dung và định mức dự toán đối với nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh, cấp cơ sở trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

	<p>cứu phát triển và hoàn thiện, áp dụng sáng kiến: Thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN ngày 22 tháng 4 năm 2015 của Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước và các văn bản quy định khác có liên quan.</p>	
	<p>4. Tổ chức hội nghị tổng kết hoạt động sáng kiến ở các ngành, các cấp: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị.</p>	<p>Thực hiện theo Nghị quyết số 53/2017/NQ-HĐND ngày 12/12/2017 của HĐND tỉnh Bình Phước quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Bình Phước.</p>